

Số: 145 /CN-TCKT
V/v giải trình biến động lợi nhuận sau thuế
TNDN năm 2025 so với năm 2024 (số liệu
kiểm toán).

Đồng Nai, ngày 11 tháng 02 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
2. Mã chứng khoán niêm yết: DNW

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai giải trình tình hình biến động Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 giảm hơn 10% so với lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 như sau:

STT	Nội dung	Năm 2025	Năm 2024	Chênh lệch	% Chênh lệch
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC riêng (số liệu kiểm toán)	271.449.235.496	327.958.565.929	(56.509.330.433)	-17,23%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC hợp nhất (số liệu kiểm toán)	287.047.231.127	345.952.928.481	(58.905.697.354)	-17,03%

Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC riêng:

1. Doanh thu và thu nhập khác năm 2025 đạt 1.174.524.116.072 đồng, giảm 32.561.420.054 đồng so với doanh thu và thu nhập khác cùng kỳ năm 2024 (đạt 1.207.085.536.126 đồng), tương ứng mức giảm là 2,70%.

Biến động các khoản doanh thu như sau:

	Năm nay	Năm trước	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.124.157.911.055	1.119.479.367.341	4.678.543.714	0,42%
Doanh thu tài chính	43.599.587.534	81.038.302.175	(37.438.714.641)	-46,20%
Thu nhập khác	6.766.617.483	6.567.866.610	198.750.873	3,03%
TỔNG CỘNG	1.174.524.116.072	1.207.085.536.126	(32.561.420.054)	-2,70%

Nguyên nhân chủ yếu tại Doanh thu tài chính giảm 37.438.714.641 đồng, tương ứng mức giảm 46,20%, do năm trước phát sinh khoản lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá số dư nợ vay bằng ngoại tệ nhưng năm nay không phát sinh.

2. Tổng chi phí năm 2025 của Công ty đạt 873.628.162.505 đồng, so với cùng kỳ năm 2024 là 842.587.581.294 đồng tăng 31.040.581.211 đồng, tương ứng mức tăng là 3,68%.

Biến động các khoản chi phí như sau:

	Năm nay	Năm trước	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
Giá vốn bán hàng	694.136.043.924	677.546.501.082	16.589.542.842	2,45%
Chi phí tài chính	51.763.500.921	35.922.712.932	15.840.787.989	44,10%
Chi phí bán hàng	64.583.712.445	61.189.226.697	3.394.485.748	5,55%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	60.265.637.399	63.215.426.340	(2.949.788.941)	-4,67%
Chi phí khác	2.879.267.816	4.713.714.243	(1.834.446.427)	-38,92%
TỔNG CỘNG	873.628.162.505	842.587.581.294	31.040.581.211	3,68%

Nguyên nhân chủ yếu tại Chi phí tài chính tăng 15.840.787.989 đồng, tương ứng mức tăng 44,10%, do năm nay phát sinh khoản lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá số dư nợ vay bằng ngoại tệ.

Tổng hợp các ảnh hưởng trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 giảm 56.509.330.433 đồng so với cùng kỳ năm 2024, tương ứng mức giảm 17,23%.

Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC hợp nhất:

1. Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2025 của công ty mẹ và các công ty con đạt 1.351.571.319.409 đồng, giảm 16.365.143.009 đồng so với doanh thu và thu nhập khác cùng kỳ năm 2024 (đạt 1.367.936.462.418 đồng), tương ứng mức giảm là 1,20%.

Biến động các khoản doanh thu như sau:

	Năm nay	Năm trước	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.309.241.279.689	1.282.996.622.921	26.244.656.768	2,05%
Doanh thu tài chính	30.681.720.715	76.498.071.903	(45.816.351.188)	-59,89%
Thu nhập khác	11.648.319.005	8.441.767.594	3.206.551.411	37,98%
TỔNG CỘNG	1.351.571.319.409	1.367.936.462.418	(16.365.143.009)	-1,20%

Nguyên nhân chủ yếu tại Doanh thu tài chính giảm 45.816.351.188 đồng, tương ứng mức giảm 59,89%, do năm trước phát sinh khoản lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá số dư nợ vay bằng ngoại tệ nhưng năm nay không phát sinh tại Công ty mẹ.

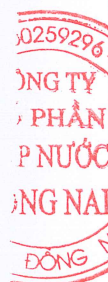
2. Tổng chi phí năm 2025 của công ty mẹ và các công ty con đạt 1.033.298.303.741 đồng, so với cùng kỳ năm 2024 là 984.804.101.885 đồng tăng 48.494.201.856 đồng, tương ứng mức tăng là 4,92%.

Biến động các khoản chi phí như sau:

	Năm nay	Năm trước	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
Giá vốn bán hàng	823.345.327.048	790.538.443.811	32.806.883.237	4,15%
Chi phí tài chính	51.763.500.921	35.922.712.932	15.840.787.989	44,10%
Chi phí bán hàng	75.533.151.230	70.838.885.330	4.694.265.900	6,63%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	77.930.076.524	80.848.113.958	(2.918.037.434)	-3,61%
Chi phí khác	4.726.248.018	6.655.945.854	(1.929.697.836)	-28,99%
TỔNG CỘNG	1.033.298.303.741	984.804.101.885	48.494.201.856	4,92%

Nguyên nhân chủ yếu tại Chi phí tài chính tăng 15.840.787.989 đồng, tương ứng mức tăng 44,10%, do phát sinh khoản lỗ chênh lệch tỷ giá đánh giá số dư nợ vay bằng ngoại tệ tại Công ty mẹ.

Tổng hợp các ảnh hưởng trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 giảm 58.905.697.354 đồng so với cùng kỳ năm 2024, tương ứng mức giảm 17,03%.



Trên đây là giải trình của Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai, kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.TCKT

